

Số: 40/TB-VCS/12

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

**FDVN LAW FIRM**  
Tài liệu nghiệp vụ

**THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM  
VỤ ÁN “TRANH CHẤP THỪA KẾ TÀI SẢN”**

Thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án “Tranh chấp thừa kế tài sản” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Hào, Nguyễn Văn Tần và bị đơn ông Nguyễn Văn Hoa do Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2019/DS-ST ngày 18/01/2019 có nhiều vi phạm về việc thu thập và đánh giá chứng cứ, cụ thể như sau:

**1. Tóm tắt nội dung vụ án**

Vợ chồng cụ Nguyễn Văn Tuyết và cụ Đàm Thị Tư sinh được 05 người con là ông Nguyễn Văn Hào, ông Nguyễn Văn Hoa, ông Nguyễn Văn Tư, ông Nguyễn Văn Tần và bà Nguyễn Thị Hiền. Năm 1947, hai cụ nhận nuôi ông Nguyễn Văn Phú nhưng không làm thủ tục đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Đông Cứu. Ngoài ra, cụ Nguyễn Văn Tuyết còn chung sống như vợ chồng với cụ Đàm Thị Phi và sinh được 01 người con là bà Nguyễn Thị The. Cụ Tuyết chết năm 1978, cụ Tư chết năm 1998, không để lại di chúc. Di sản hai cụ để lại là quyền sử dụng hai thửa đất 122 và 235 với tổng diện tích là 732m<sup>2</sup> tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi hai cụ chết, ông Nguyễn Văn Hoa cùng vợ là Nguyễn Thị Thân và các con sinh sống trên hai thửa đất trên. Ngày 02/01/2002, Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN) đối với hai thửa đất 122 và 235 cho hộ ông Nguyễn Văn Hoa, quá trình kê khai làm thủ tục cấp GCN, không được sự đồng ý của ông Hào và ông Tần. Năm 2012, vợ chồng ông Hoa làm 01 ngôi nhà cấp 4 và ở trên thửa 235, còn ngôi nhà 5 gian trên thửa 122 giao lại cho ông Hào quản lý. Do không thỏa thuận được việc chia di sản thừa kế nên ông Hào và ông Tần khởi kiện yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế đối với quyền sử dụng đất tại thửa 122, thửa 235 và yêu cầu hủy GCN do Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình cấp đối với thửa 122, thửa 235 cho hộ ông Nguyễn Văn Hoa.

Về phía bị đơn - ông Nguyễn Văn Hoa không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Hào và ông Tần.

**2. Kết quả giải quyết của Tòa án**

Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2019/DS-ST ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh quyết định:



1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện chia thừa kế tài sản của ông Nguyễn Văn Hào và ông Nguyễn Văn Tần.

Xác nhận di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn Tuyết và cụ Đàm Thị Tư để lại gồm quyền sử dụng thửa đất số 122, tờ bản đồ số 9 (nay là thửa số 67, tờ bản đồ số 5) có diện tích 223,1m<sup>2</sup> và thửa đất số 235, tờ bản đồ số 9 (nay là thửa số 70, tờ bản đồ số 5) có diện tích 413,2m<sup>2</sup>. Cả hai thửa đều tọa lạc tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của cụ Nguyễn Văn Tuyết gồm: cụ Đàm Thị Tư, ông Nguyễn Văn Hào, ông Nguyễn Văn Hoa, ông Nguyễn Văn Tần, bà Nguyễn Thị The, bà Nguyễn Thị Hiền; Hàng thừa kế thứ nhất của cụ Đàm Thị Tư gồm: Ông Nguyễn Văn Hào, ông Nguyễn Văn Hoa, ông Nguyễn Văn Tần, bà Nguyễn Thị Hiền.

2. Giao cho ông Nguyễn Văn Hào được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 122, tờ bản đồ số 9 (nay là thửa 67, tờ bản đồ số 5) có diện tích 223,1m<sup>2</sup> tọa lạc tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và được nhận tiền trích trả giá trị chênh lệch quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Hoà 80.355.000 đồng, ông Nguyễn Văn Tần 80.355.000 đồng.

Giao cho ông Nguyễn Văn Hoa được quyền sử dụng, định đoạt ½ thửa đất 235, tờ bản đồ số 9 (nay là thửa số 70, tờ bản đồ số 5) có diện tích 206,6m<sup>2</sup> tọa lạc tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh...

Giao cho ông Nguyễn Văn Tần được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất còn lại thửa đất 235, tờ bản đồ số 9 (nay là thửa số 70, tờ bản đồ số 5) tọa lạc tại địa chỉ thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Hủy GCN của Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Hoa đối với thửa đất số 122 và 235, tờ bản đồ số 9 diện tích 732m<sup>2</sup> tại thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, số vào sổ 01383 QSDĐ 101/QĐ-H ngày 02/01/2002.

Ngoài ra bản án còn tuyên một số nội dung về án phí, chi phí thẩm định, định giá, nghĩa vụ chịu lãi suất nếu chậm thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 24/01/2019, ông Nguyễn Văn Hoa kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Quá trình kiểm sát việc tuân theo pháp luật, tại phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến nêu ra những vi phạm nghiêm trọng của Tòa án cấp sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

### **3. Những nội dung cần rút kinh nghiệm**

#### **3.1. Xác định di sản thừa kế không đúng**

Di sản thừa kế mà cụ Tuyết và cụ Tư để lại là quyền sử dụng hai thửa đất 122 và 235, tờ bản đồ số 9 với tổng diện tích 784,2m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, năm 2017



Nhà nước đã thu hồi 66,1m<sup>2</sup> tại thửa 122, bồi thường số tiền 436.260.000 đồng (ông Hoa chưa nhận tiền do đất đang có tranh chấp) và thu hồi 81,8m<sup>2</sup> tại thửa 235, bồi thường số tiền 539.880.000 đồng (số tiền này ông Hoa đã nhận). Bản án sơ thẩm xác định di sản thừa kế gồm quyền sử dụng 02 thửa đất 122 và 235 với tổng diện tích 636,3m<sup>2</sup> (là diện tích đất còn lại sau khi bị Nhà nước thu hồi) là không chính xác. Cần xác định di sản thừa kế của cụ Tuyết và cụ Tư để lại bao gồm quyền sử dụng 02 thửa đất 122, 235 diện tích 636,3m<sup>2</sup> và tổng số tiền được nhận do Nhà nước bồi thường khi thu hồi một phần đất của hai thửa đất trên là 976.140.000 đồng mới đảm bảo quyền lợi của các đương sự.

### **3.2. Vi phạm về thu thập, đánh giá chứng cứ**

Về công sức quản lý, duy trì tài sản: Các đương sự trong vụ án đều thừa nhận ông Hoa và gia đình đã quản lý, sử dụng ổn định hai thửa đất đang tranh chấp trong nhiều năm, nhưng khi giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm không tính công sức quản lý, tôn tạo, duy trì khối tài sản của ông Hoa là không đúng, làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hoa.

Về việc phân chia di sản thừa kế đối với thửa đất 235:

Quá trình giải quyết vụ án, các đồng thừa kế không yêu cầu giải quyết phần tài sản trên đất. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định chia cho ông Hoa và ông Tần mỗi người 206,6m<sup>2</sup> mà không xác định trên mỗi phần đất có những tài sản gì, trị giá mỗi tài sản là bao nhiêu để làm căn cứ buộc ông Hoa phải di dời hoặc buộc ông Tần phải thanh toán trị giá tài sản trên đất cho ông Hoa là chưa giải quyết triệt để vụ án.

Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định chia đôi phần diện tích thửa đất 235 mà không tiến hành kiểm tra, làm rõ trên thực địa để xác định chính xác ranh giới đất khi phân chia, không có số liệu đo đạc của cơ quan chuyên môn và cũng không có sơ đồ phân chia đất kèm theo bản án, không xác định xem việc phân chia có ảnh hưởng gì đến công trình trên đất hay không là thiếu sót, dẫn đến khó khăn trong công tác thi hành án.

Hộ ông Nguyễn Văn Hoa được Ủy ban nhân dân huyện Gia Bình cấp GCN đối với tổng diện tích 732m<sup>2</sup> tại thửa số 122 và 235 vào ngày 02/02/2002. Tuy nhiên, theo trích lục bản đồ địa chính do Ủy ban nhân dân xã Đông Cứu lập ngày 04/12/2017 thì thửa số 122 có diện tích 277m<sup>2</sup>, thửa số 235 có diện tích 331m<sup>2</sup>, tổng 608m<sup>2</sup>, còn theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ thì tổng diện tích hai thửa đất (khi chưa bị thu hồi một phần) là 784,2m<sup>2</sup>, so với diện tích được Nhà nước công nhận thì tổng diện tích của hai thửa tăng lên 52,2m<sup>2</sup>. Như vậy, số liệu về diện tích của hai thửa đất là không thống nhất. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, căn cứ vào việc cơ quan có thẩm quyền có quyền quản lý đất đai đã tiến hành đo đạc lại và từ khi sử dụng thửa đất số 122, thửa số 235 gia đình ông Hoa không thực hiện bất kỳ giao dịch chuyển nhượng đất nào, cũng không được cơ quan có thẩm quyền quản lý về đất đai cấp thêm đất, việc kê khai

năm 2002 của ông Hoa chỉ căn cứ theo số liệu đo vẽ bằng thủ công để xác định diện tích sử dụng hợp pháp của thửa đất số 122 và số 235 mà cụ Tuyết, cụ Tư để lại có diện tích 784,2m<sup>2</sup> như hiện trạng xem xét thẩm định tại chỗ là chưa đủ cơ sở vững chắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Hoa cho rằng trong diện tích đất tại thửa 235 còn có khoảng 120m<sup>2</sup> đất gia đình ông được ông Nguyễn Văn Cẩm cho nhưng không làm giấy tờ. Tòa cấp sơ thẩm chưa thu thập làm rõ vấn đề này khi giải quyết là không triệt để khi giải quyết vụ án.

### 3. Vi phạm trong việc áp dụng pháp luật về án phí

Trong vụ án này, các đương sự gồm các ông: Nguyễn Văn Hào sinh năm 1947, Nguyễn Văn Hoa sinh năm 1951, Nguyễn Văn Tấn sinh năm 1958. Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm các đương sự đều đã trên 60 tuổi, theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm... án phí thì các ông đều thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm tính án phí sơ thẩm đối với ông Hoa, ông Hào và ông Tấn là không đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là những vi phạm nghiêm trọng trong việc thu thập, đánh giá chứng cứ của Tòa án cấp sơ thẩm mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu rút kinh nghiệm trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự.

#### Nơi nhận:

- Đ/c Trần Công Phàn – PVTVKSNDTC (để b/c);
- Vụ 9 – VKSNDTC (để b/c);
- Viện trưởng VKSND cấp cao 1 (để b/c);
- VKSND cấp cao 2, 3;
- VKSND 28 tỉnh, TP phía Bắc;
- Các Viện nghiệp vụ VC1;
- Lưu VC1, HS.

KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Phạm Văn Hòa